

Số: /TB-UBND

Vĩnh Trụ, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Tình hình sinh trưởng cây trồng và biện pháp chỉ đạo phòng chống một số đối tượng dịch hại đến 25/4/2026

I. TÌNH HÌNH SINH TRƯỞNG

Lúa Xuân muộn đang ở giai đoạn cuối đẻ nhánh - phân hóa đòng. Cây Ngô chủ yếu đang ở giai đoạn xoáy nõn - trỗ cờ. Lạc ở giai đoạn phân cành - ra hoa. Dưa chuột, bí giai đoạn ra hoa - thu hoạch rộ. Rau các loại đang ở các giai đoạn sinh trưởng khác nhau; dưa chuột, bí leo giàn, nơi sớm ra hoa – thu quả; cây ăn quả (Xoài, Vải, Nhãn...) đang ra nụ, hoa – đậu quả. Cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

II. TÌNH HÌNH DỊCH HẠI VÀ KẾT QUẢ PHÒNG TRỪ

1. Trên cây lúa

1.1. Chuột hại

Chuột xuất hiện rải rác trên diện tích lúa gieo thẳng, đặc biệt ở khu vực gần đường lớn và nghĩa địa. Đến nay, tất cả các HTX (05/05 HTX) đã tổ chức đánh chuột từ 2-3 lần.

1.2. Bệnh đạo ôn lá

Xuất hiện gây hại rải rác trên các giống TBR225, Bắc thơm số 7, Đài Thơm 8, Nếp..., tỷ lệ bệnh nơi cao 1-2% số lá

1.3. Sâu cuốn lá nhỏ

Trưởng thành lúa 1 đang vũ hóa, trên diện rộng mật độ thấp, mật độ nơi cao 0,5-1 con/m²

1.4. Rầy nâu - rầy lưng trắng

Mật độ nơi cao 30-50 con/m², cục bộ 80-100 con/m², tuổi chủ yếu 4, 5, trưởng thành.

1.5. Ốc bươu vàng

Gây hại trên các diện tích lúa gieo thẳng, ruộng trũng. Mật độ trung bình rải rác, nơi cao 2-3 con/m². Diện tích nhiễm 30 ha (nhiễm nhẹ). Diện tích phun trừ 33 ha. Lượng ốc bắt thủ công khoảng 0,5 tấn.

1.6. Rêu nhót

Xuất hiện cục bộ, đặc biệt ở những diện tích chân trũng, chua. Diện tích nhiễm 3 ha. Diện tích đã xử lý 3 ha.

1.7. Bệnh lùn sọc đen hại lúa

Chưa phát hiện triệu chứng gây hại.

2. Trên cây ngô

Sâu keo mùa thu xuất hiện rải rác, nơi cao 1-2 con/m². Diện tích nhiễm 0,7 ha (nhiễm nhẹ); phun phòng trừ khoảng 0,7 ha. Bệnh khô vằn, đốm lá xuất hiện rải rác, nơi cao 3-5% số cây.

3. Trên cây dưa chuột

Bệnh lở cổ rễ nơi cao xuất hiện rải rác. Diện tích nhiễm 2,5 ha (nhiễm nhẹ); phun phòng trừ khoảng 2,5 ha.

4. Cây ăn quả

Trên cây Xoài, Vải, Nhãn: Bệnh sương mai gây hại cục bộ, tỷ lệ bệnh trung bình rải rác, nơi cao 5 – 10%. Bọ xít xuất hiện rải rác.

III. DỰ BÁO MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG DỊCH HẠI CHÍNH VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ TỪ NAY ĐẾN 25/4/2026

1. Trên lúa

1.1. Chuột hại

- Đối với các diện tích lúa còn ở giai đoạn đẻ nhánh

+ Đề nghị các HTX tiếp tục phát động diệt chuột ở những nơi thấy vết chân chuột đi lại, nơi chuột đang gây hại. Khuyến cáo dùng thuốc có độ độc mãn tính: Racumin 0.75TP; Gimlet 0.2GB; Antimice 0.006GB Cần lưu ý các diện tích gần đường giao thông, bờ lớn, gò đồng nơi nhiều chuột cư trú.

+ Những nơi nhiều chuột huy động lao động trong khu nông thôn để tổ chức diệt chuột thủ công. Phát động các đợt diệt chuột thủ công trên diện rộng để tiêu diệt nguồn chuột bố mẹ đặc biệt chú trọng các vùng lân cận ven làng, đường to, khu dân cư, trường học, bệnh viện, trạm xá, nghĩa trang ...

+ Đây là đợt diệt chuột còn có hiệu quả trong vụ. Nếu không thực hiện tốt; các giai đoạn về sau hiệu quả diệt chuột sẽ kém, thiệt hại lớn.

- Giai đoạn lúa phân hóa đòng trở đi: Khuyến cáo nông dân áp dụng các biện pháp thủ công để hạn chế chuột hại, bảo vệ năng suất cây trồng.

1.2. Ốc bươu vàng

Ốc tiếp tục gây hại cục bộ đặc biệt trên các diện tích trũng, lúa gieo thẳng. Đề nghị các thôn tiếp tục phát động nông dân thu gom ốc (đây là biện pháp chính) để bảo vệ tôm, cá, sinh vật có ích.

Trong quá trình lấy nước vào ruộng dùng lưới ngăn các chỗ lấy nước để hạn chế ốc từ mương máng vào ruộng.

Hướng dẫn nông dân phun trừ trên các diện tích lúa thấy ốc bươu vàng gây hại > 5 % số danh hoặc các diện tích ốc non nhiều không bắt thủ công được. Sử dụng các loại thuốc NP Snailicide 700WP; Ac-snailkill 700WP; VT- dax 700WP; Oxdie 700 WP; Starpumper 800 WP; Pazon 700 WP; Bolis 12 B... theo liều lượng ghi trên nhãn mác. Khi phun hoặc rắc mực nước duy trì < 3 cm.

1.3. Bệnh virus lùn sọc đen Phương nam

Đề nghị tăng cường bám sát đồng ruộng điều tra cụ thể mật độ rầy lưng trắng, phát hiện sớm những cây lúa có triệu chứng dị dạng, lá xanh đậm, lùn xoắn, mép có vết trắng răng cưa... khi phát hiện thấy lúa có triệu chứng trên cần

báo ngay cho Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công để kiểm tra xác minh và chỉ đạo kịp thời.

1.4. Bệnh đạo ôn lá

Trong thời gian tới bệnh có khả năng phát sinh và gây hại mạnh nếu điều kiện thời tiết tiếp tục thuận lợi cho bệnh phát triển, đặc biệt trên các giống lúa nhiễm nặng như: Nhị Ưu 838, Nếp, ADI30..., các diện tích gieo cấy dày, xanh tốt... Để phòng trừ bệnh đạo ôn lá đạt hiệu quả UBND xã hướng dẫn một số biện pháp phòng trừ sau:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đồng ruộng đặc biệt trên các giống nhiễm nặng, các diện tích bón phân mất cân đối, diện tích lúa xanh tốt để phát hiện sớm bệnh phòng trừ kịp thời đạt hiệu quả cao.

- Những ruộng đã có bệnh đạo ôn xuất hiện, dừng bón phân đạm, kali không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá và luôn giữ đủ nước trong ruộng.

- Chỉ đạo phun trừ:

- + Đối với lúa còn ở giai đoạn đẻ nhánh: Phun trừ cho những diện tích chớm bị bệnh có vết bệnh cấp tính.

- + Đối với lúa từ giai đoạn phân hóa đòng trở đi: Chỉ đạo phun trừ cho những diện tích có vết bệnh cấp tính 1-3%.

- Sử dụng một số loại thuốc: Thuốc sinh học: TP-Zep18EC, Serenade SC, Balus 111WP... Thuốc khác: Newtec 300SC; Beam 75WP; Kasai S 92SC; Angate 75WP; Bump 650WP; Ensino 400SC; Kabim 30WP; Bamy 75WP; Kabum 650 WP; Katana 20SC; Bem super 750WP ... liều lượng theo hướng dẫn ghi trên nhãn mác. Phun kép lại lần 2 sau lần 1 từ 4 – 5 ngày nếu bệnh tiếp tục phát triển.

- Kỹ thuật phun: Khi phun thuốc đi theo lối ngang hoặc đi lùi ngược theo chiều gió tránh lối người đi lại bị gạt mắt thuốc và thuốc bám dính vào người. Lựa thời tiết lúc trời tạnh đảm bảo ít nhất 4 giờ không gặp mưa.

Ruộng bị nặng hoặc có chòm ổ lùn lụi cần vệ sinh bớt lá dưới và lá bị bệnh rồi mới phun. Phun thuốc rải đều trên toàn bộ lá. Phun vào lúc lá lúa khô và đảm bảo trên ruộng có 1 lớp nước mỏng 2 -3 cm. Khi phun trên lá lúa còn nhiều sương, nhất thiết dùng sào để gạt bớt sương trên lá.

- Phun kép lại lần 2 sau lần 1 từ 4 – 5 ngày nếu bệnh tiếp tục phát triển.

1.5. Lúa cỏ

Kiểm tra, hướng dẫn nông dân phát hiện cây lúa cỏ nhỏ bỏ triệt để, để giảm nguồn trên đồng ruộng.

1.6. Bệnh nghẹt rễ và bệnh sinh lý cây lúa kém phát triển

Bệnh có thể phát sinh gây hại cục bộ 1 số diện tích. Biện pháp khắc phục các diện tích lúa bị bệnh nghẹt rễ và bệnh sinh lý kém phát triển như sau:

- Đảm bảo giữ được 1 lớp nước mỏng đều trên ruộng (1 - 3cm). Nếu nước lớn phải tháo đi.

- Bón phân lân supe 7 - 10 kg/sào kết hợp cùng phân chuồng hoai mục, làm cỏ sục bùn, tỉa dặm cây chết.

- Kết hợp phun phân bón qua lá để giúp cây lúa phục hồi nhanh. Sử dụng một số chế phẩm phân bón qua lá như: Comcat 150WP; Atonik; Alsti; Orgamin; Siêu Kali; Multirice; Geno - Humax - K; Poly - Feed

- Khi lúa ra rễ trắng và lá mới thì tiếp tục bón thúc đậm.

Các đối tượng khác như: bọ xít đen, rêu nhót, dòi đục lá kiểm tra theo dõi và hướng dẫn phòng trừ cục bộ khi đến ngưỡng gây hại. Sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu - rầy lưng trắng, ... tiếp tục kiểm tra theo dõi và hướng dẫn phòng trừ cục bộ khi đến ngưỡng gây hại.

2. Trên cây rau màu

2.1. Trên ngô

Sâu keo mùa thu hại Ngô: Tiếp tục phát sinh gây hại mạnh trong thời gian tới nếu không được phòng trừ kịp thời. Biện pháp phòng chống:

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng phát hiện ổ trứng, ngắt tiêu hủy.

- Theo dõi thời gian sâu non nở rộ, phòng trừ theo nguyên tắc 4 đúng:

+ Đối với ngô ≤ 7 lá: Chỉ đạo phun trừ khi sâu mới xuất hiện, tuổi 1 -2;

+ Đối với ngô ở giai đoạn > 7 lá chỉ đạo phun trừ khi mật độ sâu ≥ 4 con/m² sâu tuổi 1, 2 hoặc tỷ lệ cây bị hại $> 20\%$ số cây (tính theo vết hại mới là các vết nhỏ li ti màu trắng trên lá).

- Sử dụng một số thuốc BVTV: Thuốc sinh học V.K 16WP; Delfin WG. Thuốc khác Radiant 60SC; Voliam Targo 063SC; Match 050EC; Angun 5WG theo liều lượng trên nhãn mác. Phun thuốc vào sáng sớm hoặc chiều mát; phun theo hàng ướt đều 2 mặt lá, nách lá và phun trực tiếp vào nõn ngô.

Các đối tượng sâu bệnh khác như: Sâu đục thân, bệnh đốm lá ngô... tiếp tục theo dõi và hướng dẫn phòng trừ khi đến ngưỡng theo sát thực tế của từng thôn.

2.2. Trên dưa chuột, bí

- Bệnh giả sương mai: Phát sinh gây hại mạnh. Chỉ đạo phun trừ khi bệnh chớm xuất hiện và phun phòng trước hoặc ngay sau khi có các đợt không khí lạnh và mưa, đồng thời vệ sinh các giàn và lá bị bệnh nặng. Sử dụng luân phiên các loại thuốc: Thuốc sinh học: Bionite WP. Thuốc khác: Ortiva 600SC; Gekko 20SC; Antracol 70WP; Arygeen 75WP; Revus Opti 440SC; Daconil 75WP; 500SC; Insuran 50WG; Aliette 800WG ... theo liều lượng trên nhãn mác.

- Bệnh phấn trắng: Tiếp tục phát sinh gây hại cục bộ. Để hạn chế bệnh hướng dẫn nông dân thu gom lá bị bệnh nặng, lá già đem tiêu hủy nơi khác tạo ruộng thông thoáng, hạn chế nguồn bệnh. Hướng dẫn phun trừ sớm khi bệnh chớm xuất hiện, sử dụng luân phiên các loại thuốc: Thuốc sinh học: Serenade SC; Balus 111WP. Thuốc khác: Manage 5WP; Manozeb 80WP; Sancozeb 80WP; PN-Linhcide 1.2EW; Sat 4SL; Cyflamid 5EW ...

- Bệnh virus xoắn lá CMV: Khả năng phát sinh gây hại cục bộ đặc biệt các diện tích tưới phân tươi, tưới thúc đậm nhiều làm cây phát triển non yếu sức đề kháng kém dễ bị Virus xâm nhập gây hại. Kiểm tra phát hiện kịp thời, trong quá trình chăm sóc, thu hái hạn chế tiếp xúc với cây bệnh, nhổ bỏ đem tiêu hủy nơi khác. Phun thuốc trừ các côn trùng môi giới như bọ phấn, rệp ... để hạn chế sự lây lan của bệnh.

- Bệnh héo xanh: Phát sinh gây hại cục bộ. Kiểm tra phát hiện và phòng trừ khi ruộng chớm có cây bị bệnh, cụ thể:

+ Không tưới phân hữu cơ tươi. Hạn chế bón đậm, trước và sau phun trừ 7 ngày không bón đậm.

+ Nhổ bỏ các cây đã bị bệnh đem tiêu hủy ở xa nơi trồng, xa nguồn nước tưới và xử lý ngay vùng đất đó bằng vôi bột.

+ Không tưới dẫn đối với bí hoặc không để mực nước tưới quá 1/2 dẫn đối với dưa chuột.

+ Phun đẫm phần gốc và đoạn thân cách mặt đất khoảng 30 cm trở xuống hoặc tưới bằng các loại thuốc: Arygreen 75WP + Kasumil 2L; Bellkute 40WP + Kasumin 2L; Supercin 50WP, 50SL; Ditacin 8SL; Starsuper 20WP; Stifano 5.5SL; Lobo 8WP; Elcarin 0.5SL ... theo liều lượng trên nhãn mác.

Các đối tượng sâu bệnh khác như: Sâu xanh, rệp, bọ phấn, bọ trĩ, dòi đục lá, bệnh phấn trắng, héo xanh hại dưa chuột, bí... tiếp tục theo dõi và hướng dẫn phòng trừ khi đến ngưỡng theo sát thực tế của từng thôn.

3. Trên cây ăn quả

3.1. Trên vải, nhãn, xoài

- Bệnh sương mai, thán thư: Thời gian tới bệnh phát triển nhanh trên hoa và quả non. Để bảo vệ hoa, quả non và năng suất, hướng dẫn nông dân phòng trừ khi thấy bệnh chớm xuất hiện gây hại, phun kép lại lần 2 sau lần 1: 7 ngày nếu bệnh tiếp tục phát triển. Sử dụng các loại thuốc Arygreen 75WP, 500SC; Daconil 75WP, 500SC; Insuran 50WG; Melody duo 66.75WP; Dithane M-45 80WP; Antracol 70WP; Haohao 600WG; Polyram 80WG ...

- Bọ xít hại nhãn vải: Kiểm tra theo dõi thời gian trưởng thành xuất hiện gây hại và bọ xít non nở rộ, chỉ đạo phun trừ khi mật độ bọ xít ≥ 1 con/cành, khi chủ yếu tuổi 1, 2. Hướng dẫn sử dụng một số loại thuốc: TC-Năm Sao 20EC; Plutel 5EC; Reasant 3.6EC; Limater 7.5 EC; Dibamec 3.6EC, 5WG; Trebon 20WP; Marigold 0.36SL; Luckyler 25EC ...

3.2. Trên cây có múi

Nhện đỏ, sâu vẽ bùa, bệnh loét vi khuẩn phát sinh gây hại mạnh.

- Đối với nhện đỏ: Kiểm tra chỉ đạo phun trừ cho các diện tích có tỷ lệ hại $\geq 10\%$ lá. Sử dụng một số loại thuốc: Thuốc sinh học: Citrole 96.3EC; Dầu

khoáng DS 98.8EC; SK Enspray 99EC. Thuốc khác: Detect 50WP; Kyodo 25SC; Pegasus 500SC; Nissorun 5EC; Angun 5WG; Mothian 0.35EC ...

- Sâu vẽ bùa: Kiểm tra chỉ đạo phun trừ cho các diện tích có tỷ lệ hại ≥ 10 lá khi lộc non mới nhú 2 -4 cm. Sử dụng một số loại thuốc: Thuốc sinh học: Vbtusa(16000 IU/mg) WP; Dầu khoáng DS 98.8 EC. Thuốc khác Reasant 3.6EC; Soka 25EC; Angun 5WG; Tasieu 1.9EC; Sokupi 0.36SL; Radiant 60SC; Sieulitoc 250EC ...

- Đối với bệnh loét trên cây có múi (*Xanthomonas citri* pv. *citri*): Kiểm tra chỉ đạo phun trừ cho các diện tích chớm xuất hiện vết bệnh mới. Sử dụng các loại thuốc: Thuốc sinh học: Serenade SC. Thuốc khác: Avalon 8WP; Lobo 8WP; BM Bordeaux M 25WP; Lk-one 50SC ...

IV. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Dựa trên thông báo của UBND xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các HTX NN, các thôn cụ thể hóa tình hình cây trồng và dịch hại; đồng thời thông báo, hướng dẫn biện pháp phòng trừ dịch hại phù hợp với tình hình thực tế. Bên cạnh đó, hướng dẫn nông dân thực hiện bón đón đòng kịp thời ngay khi đánh cái bắt đầu phân hóa đòng với lượng bón từ 3,0 – 3,5 kg kali clorua/sào tùy theo từng giống lúa (*đảm bảo tổng lượng Kali cần bón 6-7 kg/sào/vụ*) nhằm tăng năng suất, nâng cao khả năng chống đổ và chống chịu sâu bệnh hại.

Cán bộ Trung tâm DVSNC phối hợp với các HTX tăng cường điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh hại cây trồng để phát hiện sớm các dịch hại, hướng dẫn phòng trừ kịp thời, hiệu quả, đặc biệt các đối tượng gây hại chính giai đoạn này:

- + Trên lúa: bệnh đạo ôn lá, lúa cỏ, chuột.
- + Trên ngô: Sâu keo mùa thu.
- + Trên rau màu, cây ăn quả: Bệnh sương mai, phấn trắng, nhện đỏ, sâu vẽ bùa.

Nơi nhận:

- TTĐU, TTHĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Chi cục TT&BVTV;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm DVSNC; (*để tuyên truyền, thực hiện*)
- Các thôn;
- Các HTX NN;
- Lưu: VT.

(*để báo cáo*)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Khánh